ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:150 /KH-UBND	*Lạng Sơn,ngày 26 tháng 6 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm 2025 Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc dân giai đoạn 2017 - 2025;

Thông tư số 51/2018/TT-BTC ngày 23/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025;

Công văn số 2793/BGDĐT-KHTC ngày 11/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo kết quả thực hiện năm 2023, ước thực hiện năm 2024 và xây dựng kế hoạch triển hai Đề án NNQG năm 2025;

Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. MỤC TIÊU

Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ở các cấp học; chú trọng cho trẻ mầm non, học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với tiếng Anh. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo, năng lực sử dụng ngoại ngữ, đáp ứng nhu cầu học tập, làm việc, giao tiếp, hội nhập; tăng cường năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập quốc tế, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Lạng Sơn và đất nước. Đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học ngoại ngữ; đẩy mạnh công tác truyền thông về dạy học ngoại ngữ.

III. NHIỆM VỤ

1. Triển khai chương trình, giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu

a) Triển khai chương trình trẻ làm quen với tiếng Anh

Thực hiện truyền thông, phổ biến tầm quan trọng của việc học tiếng Anh, vận động phụ huynh cho trẻ mầm non, học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với tiếng Anh. Rà soát điều kiện tổ chức thực hiện chương trình trẻ mẫu giáo, học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với tiếng Anh; tiếp tục triển khai chương trình tại những

khu vực thuận lợi, đảm bảo các điều kiện theo quy định và trên tinh thần tự nguyện của gia đình trẻ. Duy trì khoảng 71 cơ sở giáo dục mầm non, với khoảng 400 lớp, 9.000 trẻ theo học tiếng Anh; 77 trường có cấp tiểu học, 475 lớp, 11.700 học sinh lớp 1, lớp 2.

b) Đối với giáo dục phổ thông

Chỉ đạo việc triển khai dạy học ngoại ngữ ở các cấp học đáp ứng yêu cầu về năng lực, phẩm chất cho học sinh; đa dạng các hoạt động dạy học ngoại ngữ ở các trường phổ thông. Triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong 100% trường phổ thông trên địa bàn, cụ thể:

- Cấp tiểu học: 247 trường, khoảng 30.000 học sinh.

- Cấp trung học cơ sở: 224 trường, khoảng 55.000 học sinh.

- Cấp trung học phổ thông (THPT): 37 trường, khoảng 22.800 học sinh.

- Tổ chức học tiếng Trung Quốc ngoại ngữ 1 tại 07 trường THPT: Chuyên Chu Văn An, Việt Bắc, Hoàng Văn Thụ, Dân tộc nội trú tỉnh, Lộc Bình, Đồng Đăng, Cao Lộc.

- Khuyến khích phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các trường THPT tổ chức dạy tiếng Trung Quốc ngoại ngữ 2, nhất là các trường ở địa bàn biên giới.

c) Giáo dục nghề nghiệp

- Triển khai các chương trình đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn, đảm bảo yêu cầu về chuẩn đầu ra sinh viên.

+ Triển khai đào tạo chuyên ngành Tiếng Anh sư phạm cho 80 sinh viên. Tổ chức dạy tiếng Trung quốc ngoại ngữ 2 cho sinh viên sư phạm Tiếng Anh.

+ Triển khai chương trình tiếng Anh cho học sinh, sinh viên trình độ trung cấp, cao đẳng không thuộc chuyên ngành ngoại ngữ với 400 sinh viên.

+ Triển khai chương trình đào tạo trình độ cao đẳng chuyên ngành tiếng Trung Quốc cho hơn 600 sinh viên và ngành tiếng Anh cho khoảng 80 sinh viên.

- Khuyến khích học viên học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tham gia học tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.

2. Bồi dưỡng, tập huấn về dạy học và kiểm tra, đánh giá ngoại ngữ

- Thường xuyên bồi dưỡng công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ ở các cấp học.

- Tuyển dụng, bố trí giáo viên, giảng viên ngoại ngữ bảo đảm số lượng, chất lượng, đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để triển khai dạy học ngoại ngữ theo các cấp học và trình độ đào tạo, bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành.

- Bố trí giáo viên ngoại ngữ chưa đạt chuẩn năng lực, hạn chế về chuyên môn vào những vị trí việc làm phù hợp năng lực.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho giáo viên ngoại ngữ.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá về ngoại ngữ ở các cấp học phổ thông theo định hướng đổi mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai, bổ sung ngân hàng câu hỏi về kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ.

- Tổ chức bồi dưỡng về kiểm tra, đánh giá môn ngoại ngữ trong trường phổ thông.

- Hợp tác với các cơ sở tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ độc lập trong tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực giáo viên theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

- Áp dụng kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ của giáo viên, học sinh trên máy tính và trực tuyến khi đáp ứng yêu cầu về điều kiện cơ sở vật chất.

3. Điều kiện dạy và học ngoại ngữ

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các điều kiện bổ trợ dạy học ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, cụ thể:

- Xây dựng, khai thác hệ thống học liệu trực tuyến mở về ngoại ngữ ở các cấp học phổ thông; khai thác hiệu quả các bài giảng trên truyền hình; tập huấn giáo viên về khả năng truy cập, khai thác nguồn học liệu mở một cách hiệu quả.

- Tăng cường trang thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số trong dạy và học ngoại ngữ, ưu tiên các khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn (đầu tư thiết bị cho 10 trường phổ thông).

- Bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị, kỹ năng dạy học trực tuyến trong dạy và học ngoại ngữ cho giáo viên, giảng viên ngoại ngữ; ưu tiên việc bồi dưỡng đối với giảng viên sư phạm ngoại ngữ, giáo viên tiếng Anh cấp tiểu học, giáo viên tại các khu vực khó khăn.

4. Xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra giám sát và các hoạt động khác

a) Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ

- Xây dựng môi trường dạy học ngoại ngữ, tổ chức các hoạt động theo định hướng nghề nghiệp, phục vụ nhu cầu công việc và hỗ trợ kết nối việc làm. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo về ngoại ngữ; thành lập, duy trì hoạt động của các câu lạc bộ ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh phong trào học và sử dụng ngoại ngữ bằng nhiều hình thức; xây dựng các chương trình ngoại ngữ, các hoạt động sử dụng ngoại ngữ, dạy ngoại ngữ trên các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng, dạy học trực tuyến, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau.

b) Nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý, tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý về xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai Đề án ngoại ngữ và kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án.

- Thực hiện báo cáo tổng kết Đề án ngoại ngữ sau vào năm 2025.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các đơn vị triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trên địa bàn. Kiểm tra việc dạy học ngoại ngữ tại các đơn vị trường học, các trung tâm ngoại ngữ - tin học; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm ngoại ngữ.

c) Thực hiện công tác truyền thông

Tiếp tục truyền thông về dạy học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh. Quan tâm việc xây dựng môi trường dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh. Chú trọng nâng cao nhận thức xã hội về lợi ích của việc dạy và học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu hội nhập; thu hút sự quan tâm, đóng góp của cộng đồng cho công tác dạy và học ngoại ngữ.

d) Hợp tác quốc tế

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức hợp tác với các cá nhân, tổ chức quốc tế phù hợp với điều kiện dạy và học ngoại ngữ của tỉnh.

- Tuyên truyền, triển khai giáo viên tham dự các buổi tọa đàm, diễn đàn trao đổi, thảo luận với các chuyên gia trong nước và quốc tế về nâng cao chất lượng công tác dạy và học ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Mời các chuyên gia trong nước và quốc tế bồi dưỡng cho giáo viên ngoại ngữ tại tỉnh.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

- Tăng cường công tác xã hội hóa trong dạy học ngoại ngữ; phối hợp, huy động nguồn lực của hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đối cho công tác dạy học ngoại ngữ.

- Tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tạo cơ hội thuận lợi cho các trung tâm ngoại ngữ ngoài công lập thành lập và hoạt động.

- Phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn trong việc dạy và học ngoại ngữ theo nhu cầu; tăng cường kiểm soát chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

- Khuyến khích và phát huy cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

IV. KINH PHÍ

1. Dự kiến kinh phí

Tổng dự kiến kinh phí năm 2025 là 32.955.000.000 đồng *(Ba mươi hai tỉ, chín trăm lăm mươi năm triệu đồng),* trong đó:

- Làm quen với tiếng Anh: 27.945.000.000 đồng;

- Bồi dưỡng giáo viên: 350.000.000 đồng;

- Đào tạo sinh viên chuyên ngoại ngữ: 2.100.000.000 đồng;

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ngoại ngữ: 2.500.000.000 đồng;

- Xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ, kiểm tra, truyền thông, hợp tác quốc tế: 60.000.000 đồng.

2. Dự kiến nguồn kinh phí

- Ngân sách tỉnh: 2.910.000.000 đồng.

- Xã hội hóa: 30.045.000.000 đồng.

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực thực hiện Kế hoạch, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Sở Tài chính

Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai tích cực, hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch. Thực hiện thống kê, báo cáo theo yêu cầu. Phối hợp báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 30/3/2028 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT, LĐ-TB&XH, TC, NV, TT&TT;
- UBND các huyện/TP;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên